

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI NƯỚC
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 237/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 22 – 11 – 2022

“V/v Ly hôn”

**NHÂN DÔNG
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đệ

Các vị Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thanh Tuấn

Ông Nguyễn Tấn Lộc

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc San là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Ngày 22 tháng 11 năm 2022 tại Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 546/2022/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2022. Về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 249/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Biện Chí T, sinh năm 1986 (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp K, xã H, huyện C, tỉnh Cà Mau

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của anh T: Bà Ngô Đào M và ông Nguyễn Hải D là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Cà Mau (Có mặt).

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1990 (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp L, xã H, huyện C, tỉnh Cà Mau

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện đề ngày 01 – 10 – 2022, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn anh Biện Chí T trình bày:*

Về hôn nhân: Anh và chị Nguyễn Thị Nh chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2007 nhưng không có đăng ký kết hôn. Thời gian đầu vợ chồng

chung sống hạnh phúc nhưng những năm gần đây phát sinh nhiều mâu thuẫn dẫn đến thường xuyên cự cãi nhau. Anh và chị Nh đã sống ly thân từ tháng 06/2022 cho đến nay. Nay xét thấy đời sống vợ chồng không còn hạnh phúc nên anh yêu cầu được ly hôn với chị Nguyễn Thị Nh.

Về con chung: Trong quá trình chung sống giữa anh và chị Nh có 02 người con chung gồm Biện Hạo Nh, sinh ngày 06/9/2013 và Biện Thảo D, sinh ngày 13/3/2008, hiện hai con đang sống chung với anh. Sau khi ly hôn anh yêu cầu được nuôi cả 02 con, yêu cầu chị Nh cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng (mỗi người con 500.000 đồng), đến khi các con tròn 18 tuổi.

Về tài sản chung: Anh và chị Nh tự thỏa thuận nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về nợ chung: Anh và chị Nh không có nợ chung nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của anh T là bà Ngô Đào M và ông Nguyễn Hải D trình bày:*

Bà Ngô Đào M và ông Nguyễn Hải D đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố không công nhận quan hệ giữa anh Biện Chí T và chị Nguyễn Thị Nh là vợ chồng, do anh T và chị Nh chung sống với nhau như vợ chồng nhưng không đăng ký kết hôn. Về con chung đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của anh T và chị Nh về việc giao con chung tên Biện Hạo Nh, sinh ngày 06/9/2013 và Biện Thảo D, sinh ngày 13/3/2008 cho anh Biện Chí T tiếp tục nuôi dưỡng. Chị Nguyễn Thị Nh có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng (mỗi người con 500.000 đồng), đến khi các con tròn 18 tuổi. Về tài sản chung và nợ chung anh T và chị Nh không yêu cầu Toà án giải quyết.

** Tại biên bản hoà giải ngày 03 – 11– 2022, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị đơn chị Nguyễn Thị Nh trình bày:*

Về hôn nhân: Chị và anh T chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2007 thời gian đầu chung sống hạnh phúc nhưng sau đó phát sinh mâu thuẫn dẫn đến thường xuyên cự cãi nhau. Chị và anh T đã sống ly thân từ tháng 06/2022 cho đến nay. Nay xét thấy đời sống vợ chồng không còn hạnh phúc nên chị đồng ý ly hôn với anh T.

Về con chung: Trong quá trình chung sống giữa chị và anh T có 02 người con chung gồm Biện Hạo Nh, sinh ngày 06/9/2013 và Biện Thảo D, sinh ngày 13/3/2008, hiện các con đang sống chung với anh T. Sau khi ly hôn chị đồng ý

giao 02 con cho anh T tiếp tục nuôi dưỡng, chị đồng ý cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng (mỗi người con 500.000 đồng), đến khi các con tròn 18 tuổi.

Về tài sản chung: Chị và anh T tự thỏa thuận nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về nợ chung: Chị và anh T không có nợ chung nên không yêu cầu Toà án giải quyết

TÒA ÁN NHẬN ĐỊNH:

[1] Về tố tụng: Tranh chấp giữa anh Biện Chí T và chị Nguyễn Thị Nh là tranh chấp Hôn nhân và gia đình về việc Ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Chị Nguyễn Thị Nh có địa chỉ tại ấp Lý Án, xã Hưng Mỹ, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Anh Biện Chí T và chị Nguyễn Thị Nh chung sống như vợ chồng từ năm 2007 nhưng không đăng ký kết hôn nên đây là hôn nhân không hợp pháp, không được pháp luật thừa nhận. Theo quy định tại khoản 2 Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình thì Hội đồng xét xử tuyên bố không công nhận quan hệ giữa anh T và chị Nh là vợ chồng.

[3] Về con chung: Trong quá trình chung sống giữa anh T và chị Nh có 02 người con chung gồm Biện Hạo Nh, sinh ngày 06/9/2013 và Biện Thảo D, sinh ngày 13/3/2008. Hiện các con đang sống cùng với anh T. Theo quy định tại khoản 2 Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình “*Vợ chồng thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con, nghĩa vụ, quyền của mỗi bên sau khi ly hôn đối với con; trường hợp không thỏa thuận được thì tòa án quyết định giao con cho một bên trực tiếp nuôi căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con; nếu con từ đủ 07 tuổi trở lên thì phải xem xét nguyện vọng của con*”. Anh T và chị Nh thống nhất thỏa thuận sau khi ly hôn anh T tiếp tục nuôi 02 con tên Biện Hạo Nh và Biện Thảo D. Tại biên bản ghi nhận ý kiến ngày 03/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước thì cháu Nhiên và cháu Duy có nguyện vọng được sống với anh T. Xét thấy, sự thỏa thuận của anh T và chị Nh là tự nguyện và phù hợp với nguyện vọng của các con nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận của anh T và chị Nh, giao 02 con tên Biện Hạo Nh và Biện Thảo D cho anh T tiếp tục nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh T và chị Nh thống nhất thoả thuận, chị Nh có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng (mỗi người con 500.000 đồng), đến khi các con tròn 18 tuổi. Xét thấy, việc cấp dưỡng nuôi con do anh T và chị Nh tự thoả thuận và thống nhất với nhau trên tinh thần tự nguyện và phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng chấp nhận.

[4] Về tài sản chung: Anh Biện Chí T và chị Nguyễn Thị Nh thống nhất tự thoả thuận không yêu cầu Toà án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về nợ chung: Anh Biện Chí T và chị Nguyễn Thị Nh thống nhất không có nên không yêu cầu Toà án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Xét đề nghị của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của anh Biện Chí T là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh T là người khuyết tật và có đơn xin miễn tiền án phí, do đó anh T được miễn tiền án phí theo quy định tại điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về án phí cấp dưỡng nuôi con: Anh T và chị Nh thoả thuận được với nhau về việc cấp dưỡng nuôi con trước khi Toà án ra quyết định đưa vụ án ra xét xử nên số tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chị Nh phải chịu là 150.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Các Điều 28; 35; 39; 147, 227, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015; Các Điều 9, 14, 53, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 12; 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về hôn nhân: Không công nhận anh Biện Chí T và chị Nguyễn Thị Nh là vợ chồng.

Về con chung: Giao con chung tên Biện Hạo Nh, sinh ngày 06/9/2013 và Biện Thảo D, sinh ngày 13/3/2008 cho anh Biện Chí T tiếp tục nuôi dưỡng. Chị Nguyễn Thị Nh có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng (Một triệu đồng), (mỗi người con 500.000 đồng), đến khi các con tròn 18 tuổi.

Kể từ ngày anh T có đơn yêu cầu thi hành án, chị Nh chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng thì phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh Biện Chí T được miễn.

Về án phí cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị Nh phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trường hợp Bản án (Quyết định) được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai anh Biện Chí T và chị Nguyễn Thị Nh có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Tuấn

Nguyễn Tấn Lộc

Nguyễn Văn Đệ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Đương sự;
- Lưu VP-HS.

Nguyễn Văn Đệ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Hoàng Chiến

Nguyễn Tấn Lộc

Nguyễn Văn Đệ

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI NƯỚC
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 09 giờ 30 phút, ngày 22 tháng 11 năm 2022

Tại: Phòng nghị án Tòa án nhân dân huyện Cái Nước

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đệ

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thanh Tuấn

Ông Nguyễn Tấn Lộc

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số 546/2022/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2022 Về việc “Ly hôn” giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Biện Chí T, sinh năm 1986

Địa chỉ: Ấp K, xã H, huyện C, tỉnh Cà Mau

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của anh T: Bà Ngô Đào M và ông Nguyễn Hải D là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Cà Mau

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1990

Địa chỉ: Ấp Lý Ấn, xã Hưng Mỹ, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

- Về Điều luật căn cứ:

Các Điều 28; 35; 39; 147, 227, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015; Các Điều 9, 14, 53, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 12; 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Kết quả biểu quyết: 3/3

- Về nội dung:

Về hôn nhân: Không công nhận anh Biện Chí T và chị Nguyễn Thị Nh là vợ chồng.

Về con chung: Giao con chung tên Biện Hạo Nh, sinh ngày 06/9/2013 và Biện Thảo D, sinh ngày 13/3/2008 cho anh Biện Chí T tiếp tục nuôi dưỡng. Chị

Nguyễn Thị Nh có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng (Một triệu đồng), (mỗi người con 500.000 đồng), đến khi các con tròn 18 tuổi.

Kể từ ngày anh T có đơn yêu cầu thi hành án, chị Nh chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng thì phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kết quả biểu quyết: 3/3

- Các vấn đề khác:

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh Biện Chí T được miễn.

Về án phí cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị Nh phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trường hợp Bản án (Quyết định) được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai anh Biện Chí T và chị Nguyễn Thị Nh có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kết quả biểu quyết: 3/3

Nghị án kết thúc vào hồi 09 giờ 50 phút, ngày 22 tháng 11 năm 2022.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Tuấn

Nguyễn Tấn Lộc

Nguyễn Văn Đệ